

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10-TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2026/HS-ST
Ngày 13/5/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10-TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Bích Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Minh Hoàng;
- Bà Huỳnh Thị Thanh Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thảo Quyên, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10-Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Trương Đức Hoàng, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10-Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2026/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2026/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2026 đối với các bị cáo:

1/ Võ Minh T, sinh năm 2004, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Khu phố H, phường Đ, tỉnh Tây Ninh; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Tiến Đ, đã chết và bà Lê Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 28/QĐ-XPHC ngày 06/9/2024 bị xử phạt 1.500.000 đồng do thực hiện hành vi vi phạm “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chưa đóng phạt; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 02/8/2025 chuyển tạm giam từ ngày 11/8/2025 cho đến nay; có mặt.

2/ Nguyễn Văn T2, sinh năm 2002, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp B, xã T, tỉnh Tây Ninh; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 8/12; dân

tộc: Kinh; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T3 và bà Trần Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 02/8/2025 chuyển tạm giam từ ngày 11/8/2025 cho đến nay; có mặt.

3/ Trần Quốc K, sinh năm 2000, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Khu phố Đ, phường H, tỉnh Tây Ninh; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Bảo Q và bà Trần Thị C; vợ, con: Chưa có; tiền án: tại Bản án số 49/2023/HSST ngày 15/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh tuyên bố bị cáo phạm tội “Cướp tài sản” xử phạt 03 năm tù, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: tại Quyết định số 92/2018/QĐ-TA ngày 26/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tây Ninh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bị cáo thời hạn 15 tháng tính từ ngày 14/9/2018; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 02/8/2025 chuyển tạm giam từ ngày 11/8/2025 cho đến nay; có mặt.

4/ Đinh Thị Thu H, sinh năm 2001, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp B, xã T, tỉnh Tây Ninh; giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q và bà Đinh Thị N; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 02/8/2025 chuyển tạm giam từ ngày 11/8/2025 cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- **Bà Trần Thị C**, sinh năm 1976; địa chỉ: Khu phố Đ, phường H, tỉnh Tây Ninh.

- **Ông Nguyễn Thanh Tr**, sinh năm 1998; địa chỉ: Ấp L, xã N, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng trưa ngày 31/7/2025, Võ Văn T, Nguyễn Văn T2, Trần Quốc K, Đinh Thị Thu H cùng nhau tổ chức uống rượu tại căn nhà hoang trên đường L đoạn thuộc khu phố A, phường TN, tỉnh Tây Ninh đến khoảng 16 giờ cùng ngày, T rủ T2, K và H cùng sử dụng trái phép chất ma túy thì cả nhóm đồng ý. T đưa T2 320.000 đồng để đi mua ma túy, trong đó 300.000 đồng để mua ma túy và 20.000 đồng để đổ xăng. T2 mượn xe mô tô biển kiểm soát 70F5-7616 của K để đi mua ma túy thì K đồng ý. T2 điều khiển xe mô tô đến khu vực bên xe Tây Ninh tìm gặp người tên Trung (không

rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy thì người này đồng ý bán. Trong lúc T2 đi mua ma túy thì T hùn 8.000 đồng, K hùn 2.000 đồng đưa cho H để đi mua nước ngọt Sting uống trong quá trình sử dụng ma túy. Đến khoảng 16 giờ 30 phút, T2 mua được ma túy mang về đưa cho T, T đưa lại cho H. Sau đó, T lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy của T2 cất giấu trong túi xách tại nhà hoang để xuống đất. H dùng kéo (của H đã sử dụng trước đó, để tại nhà hoang) cắt đoạn ống hút chứa ma túy đổ vào trong nỏ thủy tinh rồi đốt lên sử dụng trước. Sau đó, lần lượt đến T, K và T2 cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Đến khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện.

Ngoài lần phạm tội trên, T, T2, K và H còn khai nhận trước đó vào ngày 29/7/2025 tại căn nhà hoang trên, các đối tượng đã cùng hùn tiền để mua ma túy về sử dụng. Cụ thể: Vào chiều tối ngày 29/7/2025, T, T2, K, H rủ nhau cùng chơi Internet tại quán net gần ngã 4 Bình Minh thuộc phường TN, tỉnh Tây Ninh. Trong lúc đang chơi thì H hỏi mượn 300.000 đồng từ chị Nguyễn Thị Hồng Diệp, sinh năm 1999, ngụ: Ấp B, xã T, tỉnh Tây Ninh với mục đích mua đồ ăn. Do không có số tài khoản nên H hỏi mượn số tài khoản của T2 để nhờ chị Diệp chuyển tiền rồi nhờ T2 chở đi rút tiền mặt quay lại quán net. Sau khi chơi net xong, cả nhóm cùng chở nhau ra về trên xe mô tô biển số 70F5-7616 của K. Trên đường về, cả nhóm bàn bạc rủ nhau cùng sử dụng ma túy. Lúc này do H vừa mượn được 300.000 đồng nên cả nhóm thống nhất lấy số tiền này để mua ma túy, sau đó cả nhóm sẽ hùn tiền trả lại cho H thì cả nhóm đồng ý. T2 chở H, T và K đến khu vực bến xe Tây Ninh rồi để 03 người xuống xe, T2 một mình đi tìm gặp Trung để hỏi mua ma túy. Sau khi mua được ma túy, T2 quay lại đón H, T và K cùng đến căn nhà hoang trên để sử dụng ma túy. Bộ dụng cụ sử dụng ma túy là của T2 và cây kéo để cắt ma túy là của H.

Qua xét nghiệm, Võ Văn T, Nguyễn Văn T2, Trần Quốc K, Đinh Thị Thu H dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Võ Văn T, Nguyễn Văn T2, Trần Quốc K, Đinh Thị Thu H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 1362/KL-KTHS ngày 07/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu chất màu xám đen (ký hiệu M) bám dính trên phần đầu ống thủy tinh có dạng hình phễu gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,0151 gam.

Hoàn lại đối tượng giám định: Đối tượng M đã sử dụng hết cho công tác giám định và trả lại 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) chai nhựa màu trắng trong suốt có nắp đậy màu trắng, trên nắp được khoét hai lỗ tròn, một lỗ được gắn với đoạn ống hút nhựa màu hồng, một lỗ được gắn với một đoạn ống thủy tinh

được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và trợ lý giám định.

- Về kê biên tài sản: Võ Văn T, Nguyễn Văn T2, Trần Quốc K, Đinh Thị Thu H không có tài sản riêng nên không tiến hành kê biên.

- Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật:

+ 01 (một) bì thư niêm phong ghi số 1362, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N, trợ lý giám định Tạ Minh P và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 bộ dụng cụ gồm: 01 chai nhựa màu trắng trong suốt có nắp đậy màu trắng, trên nắp được khoét 02 lỗ tròn, trong đó một lỗ được gắn với đoạn ống hút màu hồng, một lỗ được gắn với một đoạn thủy tinh.

+ 01 (một) bóp màu đen, trên bóp có chữ “FASHION”

+ 01 (một) Thẻ Căn cước công dân tên Nguyễn Thanh Tr

+ 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 tên Nguyễn Thanh Tr

+ 01 (một) Xe mô tô biển số 70F5-7616, màu đỏ đen, số máy: VTT19JL1P52FMH000323, số khung: RRKWCH1UM6XC-00323, số loại: 110, nhãn hiệu: PRESENT

+ 01 (một) Điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Redmi A9, số Imei 1: 863968057022646/78, số Imei 2: 863968057022653/78.

+ 01 (một) quẹt gas màu đỏ, không còn sử dụng.

+ 01 (một) cây kéo, phần cán bằng nhựa màu đỏ, phần lưỡi kéo bằng kim loại màu trắng trên có chữ “Stainless Steel”

Đối với người tên Trung mà T2 khai nhận đã bán ma túy cho T2, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác định được có họ tên là Nguyễn Hữu Trung, sinh năm 1981, nơi cư trú: Khu phố 18, phường TN, tỉnh Tây Ninh. Qua làm việc và tiến hành đối chất giữa T2 và Trung thì Trung trình bày không quen biết, chưa gặp T2 lần nào và không có bán ma túy cho T2. Do không có tài liệu, chứng cứ chứng minh Trung có hành vi bán ma túy cho T2 nên không đủ cơ sở xem xét xử lý hình sự đối với Trung.

Tại Cáo trạng số: 24/CT-VKS.TPTN ngày 16/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Tây Ninh truy tố các bị cáo Võ Minh T, Nguyễn Văn T2 và Đinh Thị Thu H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Trần Quốc K về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a, b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Võ Văn T, Nguyễn Văn T2, Trần Quốc K, Đinh Thị Thu H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”,

Căn cứ điểm a, b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Quốc K từ 08 năm đến 09 năm tù.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Văn T từ 07 năm đến 08 năm tù.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T2 từ 07 năm đến 08 năm tù.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đinh Thị Thu H từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh bị cáo không có tài sản nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị theo quy định tại Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, cụ thể:

-Tịch thu tiêu hủy:

+ Bì thư niêm phong ghi số 1362, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N, trợ lý giám định Tạ Minh P và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 bộ dụng cụ gồm: 01 chai nhựa màu trắng trong suốt có nắp đậy màu trắng, trên nắp được khoét 02 lỗ tròn, một lỗ được gắn với đoạn ống hút màu hồng, một lỗ được gắn với một đoạn thủy tinh.

+ Quẹt gas màu đỏ, không còn sử dụng.

+ Cây kéo, phần cán bằng nhựa màu đỏ, phần lưỡi kéo bằng kim loại màu trắng trên có chữ “Stainless Steel”.

- Trả lại cho anh Nguyễn Thanh Tr:

+ Bóp màu đen, trên bóp có chữ “FASHION”.

+ Thẻ Căn cước công dân tên Nguyễn Thanh Tr.

+ Giấy phép lái xe hạng A1 tên Nguyễn Thanh Tr.

- Trả lại cho bà Trần Thị C:

+ Xe mô tô biển số 70F5-7616, màu đỏ đen, số máy: VTT19JL1P52FMH000323, số khung: RRKWCH1UM6XC-00323

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T2:

+ Điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Redmi A9, số Imei1: 863968057022646/78, số Imei2: 863968057022653/78

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên, bị cáo không có tranh luận với kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Bị cáo H rất hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Bị cáo T rất hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Bị cáo T rất hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Bị cáo K xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Tây Ninh; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Có đủ căn cứ xác định các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là đối tượng nghiện ma túy. Vào ngày 29/7/2025 và ngày 31/7/2025, tại căn nhà hoang trên đường L đoạn thuộc khu phố A, phường TN, tỉnh Tây Ninh, Võ Minh T, Nguyễn Văn T2, Trần Quốc K và Đinh Thị Thu H cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy hai lần thì bị phát hiện thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy bên trong có chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,0151 gam.

Hành vi của các bị cáo Võ Văn T, Nguyễn Văn T2, Đinh Thị Thu H, Trần Quốc K có đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Võ Văn T, Nguyễn Văn T2, Đinh Thị Thu H thực hiện phạm tội 02 lần trở lên, đối với 02 người trở lên thuộc trường hợp được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Riêng bị cáo Trần Quốc K có 01 tiền án, chưa được xóa án tích về tội phạm rất nghiêm trọng mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng với lỗi cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, thực hiện phạm tội 02 lần trở lên, đối với 02 người trở lên do đó hành vi của bị cáo K thuộc trường hợp được quy định tại điểm a, b, h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Tây Ninh truy tố các bị cáo Võ Văn T, Nguyễn Văn T2, Đinh Thị Thu H, Trần Quốc K về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất mức độ của hành vi phạm tội: Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, ma túy là loại chất độc được gây nghiện, nên Nhà nước độc quyền quản lý. Nghiêm cấm việc trồng, mua bán, vận chuyển, sản xuất, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, mà trực tiếp là hoạt động sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời hành vi của các bị cáo còn xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Nên cần xử các bị cáo mức án nghiêm khắc.

Xét tính chất, mức độ và vai trò phạm tội của từng bị cáo, thấy rằng: Trong vụ án này, bị cáo T là người rủ rê góp tiền mua ma túy cùng các bị cáo, bị cáo T2 là người cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy và đi mua ma túy về cả nhóm cùng sử dụng, bị cáo K đưa xe cho bị cáo T2 đi mua ma túy, bị cáo H chuẩn bị kéo và cắt ma túy đổ vào dụng cụ cùng sử dụng trái phép chất ma túy, do đó hành vi của các bị cáo là ngang nhau nên phải chịu trách nhiệm hình sự như nhau.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo:

Đối với bị cáo T:

- Tình tiết tăng nặng: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo T có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Có 01 tiền sự: Ngày 01/9/2024 bị Công an phường Đ, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy số tiền 1.500.000 đồng, chưa chấp hành đóng phạt.

Đối với bị cáo T2:

- Tình tiết tăng nặng: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo T2 có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, thời gian đi nghĩa vụ quân sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo H:

- Tình tiết tăng nặng: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo T có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo K:

- Tình tiết tăng nặng: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo T có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tiền án: 01 tiền án, Bản án số 49/2023/HS-ST của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt 03 năm tù.

Do đó, cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo K là cao nhất, mức hình phạt đối với bị cáo T thấp hơn bị cáo K nhưng cao hơn bị cáo T2 và bị cáo H.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự: “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”. Tuy nhiên, các bị cáo Võ Văn T, Nguyễn Văn T2, Đinh Thị Thu H, Trần Quốc K không có tài sản nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

+ 01 (một) bì thư niêm phong ghi số 1362, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N, trợ lý giám định Tạ Minh P và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 bộ dụng cụ gồm: 01 chai nhựa màu trắng trong suốt có nắp đậy màu trắng, trên nắp được khoét 02 lỗ tròn, một lỗ được gắn với đoạn ống hút màu hồng, một lỗ được gắn với một đoạn thủy tinh; 01 (một) Quẹt gas màu đỏ, không còn sử dụng và 01 (một) cây kéo, phần cán bằng nhựa màu đỏ, phần lưỡi kéo bằng kim loại màu trắng trên có chữ “Stainless Steel”; đều là dụng cụ sử dụng ma túy mà các bị cáo sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) thẻ Căn cước công dân tên Nguyễn Thanh Tr; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 tên Nguyễn Thanh Tr; 01 (một) Bóp màu đen, trên bóp có chữ “FASHION”, tại phiên tòa anh Tr yêu cầu được nhận lại các tài sản này do đó trả lại cho anh Nguyễn Thanh Tr.

- 01 (một) xe mô tô biển số 70F5-7616, màu đỏ đen, số máy: VTT19JL1P52FMH000323, số khung: RRKWCH1UM6XC-00323, bà C không biết các bị cáo sử dụng xe mô tô này để thực hiện hành vi phạm tội và tại phiên tòa bà C yêu cầu được nhận lại tài sản này do đó trả lại cho bà Trần Thị C.

- 01 (một) Điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Redmi A9, số Imei1: 863968057022646/78, số Imei2: 863968057022653/78, là điện thoại bị cáo không sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội do đó trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T2.

[7] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Võ Văn T, Nguyễn Văn T2, Đinh Thị Thu H, Trần Quốc K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc K 10 (mười) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/8/2025.

2. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Minh T 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/8/2025.

3. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T2 09 (chín) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/8/2025.

4. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Thị Thu H 09 (chín) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/8/2025.

5. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì thư niêm phong ghi số 1362, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N, trợ lý giám định Tạ Minh P và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 bộ dụng cụ gồm: 01 chai nhựa màu trắng trong suốt có nắp đậy màu trắng, trên nắp được khoét 02 lỗ tròn, một lỗ được gắn với đoạn ống hút màu hồng, một lỗ được gắn với một đoạn thủy tinh;

+ 01 (một) Quẹt gas màu đỏ, không còn sử dụng.

+ 01 (một) cây kéo, phần cán bằng nhựa màu đỏ, phần lưỡi kéo bằng kim loại màu trắng trên có chữ “Stainless Steel”.

- Trả lại cho anh Nguyễn Thanh Tr: 01 (một) thẻ Căn cước công dân tên Nguyễn Thanh Tr; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 tên Nguyễn Thanh Tr; 01 (một) Bóp màu đen, trên bóp có chữ “FASHION”.

- Trả lại cho bà Trần Thị C: 01 (một) Xe mô tô biển số 70F5-7616, màu đỏ đen, số máy: VTT19JL1P52FMH000323, số khung: RRKWCH1UM6XC-00323.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T2: 01 (một) Điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Redmi A9, số Imei1: 863968057022646/78, số Imei2: 863968057022653/78.

(Vật chứng có đặc điểm chi tiết theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 02/4/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10, tỉnh Tây Ninh).

6. Về án phí sơ thẩm: Buộc các bị cáo Võ Văn T, Nguyễn Văn T2, Đinh Thị Thu H, Trần Quốc K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

7. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực;
- Sở Tư pháp TN;
- Phòng THADS khu vực;
- Phòng PV06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Phân trại tạm giam Bình Minh thuộc Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Tây Ninh;
- Các bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu THAHS;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Bích Thảo